

Số: **828** /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2012

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ trưởng Vũ Văn Tám tại Hội nghị Bàn các giải pháp giảm tồn thắt sau thu hoạch trong khai thác thủy sản

Ngày 10 tháng 2 năm 2012 tại Kiên Giang, Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND tỉnh Kiên Giang tổ chức Hội nghị “Bàn các giải pháp giảm tồn thắt sau thu hoạch trong khai thác thủy sản”. Tham dự Hội nghị có các đại biểu là đại diện lãnh đạo các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Chính phủ, Bộ Quốc phòng (BTL Hải Quân, BTL Bộ đội Biên phòng), Cục A86 – Bộ Công an, Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại Giao; đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, lãnh đạo một số cảng cá lớn của 28 tỉnh, thành phố ven biển, Hội Nghề cá Việt Nam, Hiệp hội Chế biến xuất khẩu thủy sản; các chi nhánh: Ngân hàng Nhà nước, 04 Ngân hàng thương mại Nhà nước tại Kiên Giang; đại diện một số doanh nghiệp sản xuất máy móc, thiết bị bảo quản trên tàu khai thác, doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản và bà con ngư dân tỉnh Kiên Giang.

Sau khi nghe báo cáo của Tổng cục Thủy sản về “Hiện trạng, giải pháp bảo quản sản phẩm và giảm tồn thắt sau thu hoạch trong khai thác thủy sản” và ý kiến đóng góp của các đại biểu, Thủ trưởng Vũ Văn Tám kết luận như sau:

1. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 48/NQ-CP ngày 23/9/2009 về cơ chế, chính sách giảm tồn thắt sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản, Quyết định 63/2010/QĐ-TTg, 65/2011/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tồn thắt sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản, Nghị định 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, Nghị định 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Nhưng hơn một năm qua, việc triển khai các chính sách này rất chậm, vẫn chưa thật sự đến được bà con ngư dân và doanh nghiệp, cần phải tập trung triển khai quyết liệt trong thời gian tới.

2. Để triển khai hiệu quả Nghị quyết 48/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hướng mục tiêu đến năm 2020 tồn thắt sau thu hoạch trong khai thác thủy sản giảm từ trên 20% như hiện nay xuống dưới 10%; đề nghị Tổng cục Thủy sản các đơn vị thuộc Bộ và các địa phương trong năm 2012 cần tập trung vào các nhóm giải pháp sau:

a) Về tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện:

- Trong Quý I năm 2012, các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, mở hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết 48/NQ-CP, các Quyết định 63/2010/QĐ-TTg, 65/2011/QĐ-TTg và các chính sách khác đến tận người dân, chủ tàu và doanh nghiệp với kế hoạch và giải pháp cụ thể;

- Cần tập trung kinh phí khuyến ngư, khuyến công để triển khai các mô hình, máy móc thiết bị bảo quản sản phẩm giảm tổn thất sau thu hoạch trong khai thác, dịch vụ khai thác thủy sản, hướng dẫn ngư dân quy trình công nghệ, kỹ thuật bảo quản, cách thức vận hành máy móc thiết bị bảo quản giảm tổn thất sau thu hoạch trong khai thác thủy sản;

- Thông tin kịp thời các văn bản, tài liệu có liên quan đến công tác bảo quản, giảm tổn thất sau thu hoạch trong khai thác thủy sản trên các phương tiện thông tin, các trang Web của Tổng cục Thủy sản và các địa phương để doanh nghiệp và ngư dân dễ tiếp cận;

- Tăng cường sự phối hợp giữa Hội Nghề cá, Hiệp hội Chế biến Xuất khẩu thủy sản và các cơ quan chuyên môn của Bộ, Tổng cục Thủy sản và các địa phương. Tổ chức nhân rộng mô hình liên kết sản xuất khai thác - bảo quản - chế biến và tiêu thụ có hiệu quả.

b) Về khoa học, công nghệ:

- Phấn đấu sớm loại bỏ những thiết bị, công nghệ lạc hậu, kém hiệu quả để bảo quản sản phẩm trong khai thác thủy sản, thay thế bằng những thiết bị, công nghệ tiên tiến, phù hợp;

- Các cơ quan chuyên môn của Bộ cùng với các địa phương nghiên cứu, đề xuất, cập nhật, bổ sung vào Danh mục các thiết bị, quy trình, công nghệ được hưởng chính sách theo quyết định 63/2010/QĐ-TTg;

c) Về cơ chế chính sách và chỉ đạo:

- Tổng cục Thủy sản chỉ đạo Cục Khai thác và BVNL thủy sản tổng hợp những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai, đề xuất các giải pháp tháo gỡ như: Tỷ lệ nội địa hóa máy móc, thiết bị, đơn giản hóa thủ tục thanh toán khi mua máy móc, thiết bị, tăng thời gian hỗ trợ lãi suất vay ...;

- Xây dựng và trình Bộ ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc sản xuất chế tạo máy móc, thiết bị cũng như triển khai các mô hình khuyến ngư về bảo quản, giảm tổn thất sau thu hoạch trong khai thác thủy sản;

- Rà soát, thống kê lại các nhà sản xuất, cung cấp máy móc thiết bị bảo quản sản phẩm trong khai thác thủy sản thuộc diện được hưởng chính sách quy định tại Quyết định 63/2010/QĐ-TTg, để thông tin, hướng dẫn trình tự, thủ tục được hưởng chính sách, cũng như nhu cầu ngư dân để họ hoàn thiện hồ sơ, trình Bộ phê duyệt và công bố;

- Tổ chức lại sản xuất đối với lĩnh vực khai thác thủy sản. Trước mắt, cần tập trung triển khai có hiệu quả mô hình “Tổ đoàn kết trên biển” gắn với tàu dịch vụ khai thác (tàu mẹ), tổ chức lại khai thác ven bờ. Thí điểm mô hình tổ chức quản lý theo chuỗi đối với khai thác cá ngừ đại dương. Trên đât liền, cần xem xét tổ chức lại mô hình “Nậu, vựa” kết hợp với quản lý cảng cá và hình thành các chợ cá phù hợp các quy định của pháp luật và hoạt động khai thác thủy sản trong thời gian tới.

Văn phòng Bộ xin thông báo để các đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng: Vũ Văn Tám (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, TC, QP, CA, NG, NHNN;
- Tổng cục TS (3); Cục CBTMNLTS&NM;
- Các Vụ: KH, TC, KHCN;
- TTKNQG;
- UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT 28 tỉnh, thành phố ven biển;
- Hội nghề cá VN, VASEP;
- Lưu: VT, TH.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Quốc Tuấn